

Số: 37 /2024/QĐST- HNGĐ

Vinh Lộc, ngày 26 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 52 /2024/TLST- HNGĐ, ngày 04 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Ngọc L - Sinh năm: 1987;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Xóm M, xã H, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Nguyễn Văn Nh - Sinh năm: 1982

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Xóm M, xã H, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 5; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Ngọc L và anh Nguyễn Văn Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Trương Ngọc L và anh Nguyễn Văn Nh đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn để giải thoát cho nhau.

- **Về con cái:** Chị Trương Ngọc L và anh Nguyễn Văn Nh thống nhất vợ chồng có 02 con chung, tên là Nguyễn Thị Ngọc Nh (Giới tính: Nữ), sinh ngày 12/02/2007 và Nguyễn Văn T (Giới tính: Nam), sinh ngày 20/3/2018. Hiện nay các cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực.

Chị Trương Ngọc L và anh Nguyễn Văn Nh đều có ý kiến chung thống nhất và theo nguyện vọng của cháu Nguyễn Thị Ngọc Nh là: Giao cháu Nguyễn Thị Ngọc Nh

cho chị Trương Ngọc L (mẹ đẻ cháu) trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Văn T cho anh Nguyễn Văn Nh (bố đẻ cháu) trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Toàn đủ 18 tuổi. Việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung, chị Trương Ngọc L và anh Nguyễn Văn Nh thống nhất chị Trương Ngọc L có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung là cháu Toàn cùng anh Nhất 4.000.000đ/tháng .Thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2024. Hàng tháng chị Trương Ngọc L phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Văn T trực tiếp cho anh Nguyễn Văn Nh - Sinh năm: 1982;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm Mới, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Hoặc qua Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Trương Ngọc L và anh Nguyễn Văn Nh đều có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản, chị Linh, anh Nhất thực hiện quyền này.

Chị Trương Ngọc L và anh Nguyễn Văn Nh đều có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Văn Nh có quyền làm đơn xin thay đổi tiền cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật khi anh có yêu cầu. Chị Trương Ngọc L có quyền làm đơn yêu cầu anh Nguyễn Văn Nh cấp dưỡng tiền nuôi cháu Nguyễn Thị Ngọc Nh theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản, công nợ và các nghĩa vụ khác:** Chị Trương Ngọc L và anh Nguyễn Văn Nh thống nhất: Vợ chồng không có tài sản gì chung, không có công nợ chung. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Trương Ngọc L và anh Nguyễn Văn Nh đều thống nhất, thỏa thuận: Chị Trương Ngọc L chịu toàn bộ tiền án phí DS - HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng và 150.000 đồng tiền án phí DSST về cấp dưỡng nuôi nhưng chị L đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, theo biên lai thu tiền số 0006125, ngày 03 tháng 7 năm 2024. Vì vậy, chị Trương Ngọc L đã nộp đủ tiền án phí theo quy định.

Anh Nguyễn Văn Nh không phải nộp tiền án phí DS - HNGĐ sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã Vĩnh Hùng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Sơn

